

NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HKI - MÔN NGỮ VĂN

NĂM HỌC: 2022 – 2023

KHỐI	10
I. ĐỌC – HIỂU (6,0 điểm)	Văn bản ngoài SGK theo thể loại (chủ điểm 3).
II. VIẾT (4,0 điểm)	1. Nghị luận phân tích, đánh giá một bài thơ, đoạn thơ.

KHỐI	11
I. ĐỌC – HIỂU (4,0 điểm)	Văn bản ngoài SGK.
II. LÀM VĂN (6,0 điểm)	Dạng bài: Cảm nhận, phân tích làm sáng tỏ một nhận định về nhân vật: 1. Nhân vật Liên. 2. Nhân vật Huân Cao. 3. Nhân vật Chí Phèo.

KHỐI 12		NỘI DUNG
I. ĐỌC – HIỂU (3,0 điểm)		Văn bản ngoài SGK.
II. LÀM VĂN (7,0 điểm)	NGHỊ LUẬN XÃ HỘI (2,0 điểm)	Viết đoạn văn khoảng 100 – 150 chữ.
	NGHỊ LUẬN VĂN HỌC (5,0 điểm)	Dạng bài: Cảm nhận, phân tích làm sáng tỏ một nhận định về nhân vật: 1. Sông Đà. 2. Người lái đò Sông Đà. 3. Sông Hương (chảy vào thành phố).

MA TRẬN MÔN NGỮ VĂN KHỐI 10
NĂM HỌC: 2022 - 2023

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết (Số câu%)		Thông hiểu (Số câu%)		Vận dụng thấp (Số câu%)		Vận dụng cao (Số câu%)		
			TL	%	TL	%	TL	%	TL	%	
1	Đọc	Thơ giao cảm với thiên nhiên.	4	20%	2	20%	2	20%			60
2	Viết	Nghị luận phân tích, đánh giá một bài thơ, đoạn thơ.	1	10%	1	10%	1	10%	1	10%	40
Tỉ lệ điểm các mức độ			30%		30%		30%		10%		
Tổng % điểm			60%				40%				

MA TRẬN MÔN NGỮ VĂN CUỐI KỲ I KHỐI 11
NĂM HỌC: 2022 - 2023

	NỘI	ĐƠN VỊ KIẾN	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC	Tổng	%
--	-----	-------------	-------------------------------	------	---

			NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO				
			Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Số câu hỏi	Thời gian	
1	ĐỌC HIỂU	- Kiến thức tiếng Việt. - Kiến thức Văn học. - Nắm bắt thông tin.	10%	7	15%	13	15%	10	0	0	04	30	40%
2	LÀM VĂN	Cảm nhận, phân tích làm sáng tỏ một nhận định về nhân vật.	15%	5	20%	10	15%	35	10%	10	01	60	60%
Tổng			25	12	35	23	30	45	10	10	05	90	100
Tỉ lệ %			25		35		30		10				100
Tỉ lệ chung			60				40						100

MA TRẬN MÔN NGỮ VĂN CUỐI KỲ I KHỐI 12
NĂM HỌC: 2022 - 2023

	NỘI	ĐƠN VỊ KIẾN	CÂU HỎI THEO MỨC ĐỘ NHẬN THỨC	Tổng	%
--	-----	-------------	-------------------------------	------	---

STT	DUNG KIẾN THỨC	THỨC	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO				Tổng điểm
			Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Tỉ lệ	Thời gian	Số câu hỏi	Thời gian	
1	ĐỌC HIỂU	-Kiến thức tiếng Việt. - Kiến thức Văn học. - Nắm bắt thông tin.	10%	7	10%	10	10%	3	0	0	04	20	30%
2	LÀM VĂN	Viết đoạn văn nghị luận xã hội.	5%	3	5%	5	10%	12			01	20	20%
		Cảm nhận, phân tích làm sáng tỏ một nhận định về nhân vật.	10%	5	20%	10	10%	25	10%	10	01	50	50%
Tổng			25	15	35	25	30	40	10	10	06	90	100
Tỉ lệ %			25		35		30		10				100
Tỉ lệ chung			60				40						100

---HẾT---

